

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 06/9/2022

V/v “Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn
Bà Nguyễn Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Lữ Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2022/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 69/2022/HNGĐ-ST, ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 31/2022/QĐ-PT, ngày 12 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh S, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp TP, xã TT, huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Luật sư **Trương H** – Văn phòng luật sư AS thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (có mặt).

2. Bị đơn: Chị V, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp VK2, xã VX, huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nguyên đơn anh Nguyễn Thanh S trình bày:

Anh S và chị V được Tòa án nhân dân huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long giải quyết ly hôn theo Bản án số 66/2020/HNGĐ-ST ngày 07/9/2020. Theo đó, giao con chung là TV, sinh ngày 01/7/2018 cho chị V nuôi dưỡng, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền,

nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình chị V nuôi con là không đảm bảo, để con bị ốm, anh S đến thăm thì mẹ ruột của chị V cản trở nhưng anh không có báo với chính quyền địa phương. Hiện nay anh đang làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh và vẫn còn chung sống với gia đình anh. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị V giao lại cháu TV cho anh nuôi dưỡng và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

- Theo bị đơn chị V trình bày:

Chị V thống nhất với trình bày của anh S về việc Tòa án đã giải quyết ly hôn, nuôi con. Qua yêu cầu của anh S xin nuôi con chung là TV thì chị không đồng ý, vì hiện nay chị đã có nhà riêng và có thu nhập ổn định vẫn đảm bảo đủ điều kiện nuôi con. Chị V xác định hiện nay chị đang nuôi 04 đứa con (lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất là 10 tháng tuổi).

- Tại bản án sơ thẩm số 69/2022/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TỐ, tỉnh Vĩnh Long đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh S về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với chị V.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm, quyền yêu cầu và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 11/7/2022, anh S có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết theo hướng sửa án sơ thẩm giao con chung là TV cho anh nuôi dưỡng và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh S về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con. Buộc chị V giao con chung là TV cho anh S nuôi dưỡng và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Với các lý do, hiện tại chị V phải nuôi 03 người con riêng của chị V và 01 con chung của anh S và chị V, hoàn cảnh chị V rất khó khăn về kinh tế, phải nhờ cộng đồng mạng xã hội giúp đỡ để có tiền nuôi con. Ngoài ra, nhà chị V ở xa chợ, xa trường học và hiện nay TV đến tuổi học mẫu giáo nên không đảm bảo thuận tiện cho việc học tập và đi lại đưa đón con.

Anh S thống nhất với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh, đồng thời anh có bổ sung đơn xin xác nhận lương đề ngày 18/8/2022 và đơn xin nghỉ việc đề ngày 28/7/2022. Chị V không có bổ sung tài liệu, chứng cứ và không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của anh S.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

Về tính hợp pháp của kháng cáo: Nguyên đơn kháng cáo thực hiện đúng thủ tục và thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là phù hợp.

Về tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện là đầy đủ theo đúng thủ tục của pháp luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn anh S và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 69/2022/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân

dân huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Do giữ nguyên án sơ thẩm nên nguyên đơn kháng cáo phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn kháng cáo đã thực hiện đúng thủ tục và thời hạn quy định tại các Điều 273, 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thủ tục phúc thẩm quy định tại Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Xét kháng cáo của nguyên đơn anh S yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh S về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Buộc bị đơn chị V giao con chung là TV, sinh ngày 01/7/2018 cho anh S nuôi dưỡng và anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh S làm nghề lái xe cầu thùng cho Công ty TNHH xử lý nền móng T và công trình đang thi công tại tỉnh Bình Dương. Hiện nay anh S sống chung với gia đình anh gồm có cha, mẹ và người em ruột của anh S. Nguồn thu nhập chính của anh S là từ lương được Công ty trả hàng tháng là 13.000.000đ.

Chị V hành nghề bán hàng online có thu nhập bình quân hàng tháng từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ, ngoài ra còn có thu nhập từ việc bán dừa trái. Hiện nay, chị V được cha, mẹ cho một phần đất ra riêng và cất nhà ở trên đất, chị đang nuôi con tổng cộng là 04 đứa con (lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất gần 01 tuổi).

Xét về điều kiện của người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị V đang trực tiếp nuôi con chung của chị và anh S là TV, sinh ngày 01/7/2018, tính đến nay TV đã trên 36 tháng tuổi. Anh S cho rằng chị V đang phải nuôi 04 đứa con còn nhỏ trong đó (có 03 con riêng của chị V) nên việc chăm sóc cháu TV không đầy đủ và để cháu bị ốm, hơn thu nhập hàng tháng của anh là 13.000.000đ, nhà chị V xa trường học, xa chợ nên về điều kiện cho con ăn học là không đảm bảo.

Đối với TV mới hơn 03 tuổi, anh S và chị V có nghĩa vụ và quyền ngang nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chăm lo, tạo điều kiện cho con học tập, được sống trong môi trường gia đình đầm ấm để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức.

Tuy nhiên, với hoàn cảnh và điều kiện hiện của anh S và chị V nêu trên, cần phải xem xét đến mối quan hệ của con gần gũi với mẹ; mối quan tâm chia sẻ của con; đảm bảo sự ổn định và liên tục, giảm thiểu sự xáo trộn với môi trường sống và giáo dục của con; đảm bảo ổn định tâm lý và tình cảm của con. Do đó, Hội đồng xét xử cần ưu tiên tiếp tục giao cháu TV cho chị V nuôi dưỡng và giáo dục theo như án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp luật định.

Hơn nữa, anh S chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh chị V không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con ngoài việc anh chỉ có cung cấp bản xác nhận lương và đơn xin nghỉ việc.

Từ những nhận định trên, kháng cáo của anh S cũng như quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh S là chưa đủ cơ sở chấp nhận, nên giữ nguyên bản án sơ

thẩm số 69/2022/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do cấp phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm nên nguyên đơn kháng cáo phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm quy định tại khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của anh S.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 69/2022/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh S về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị V.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Anh S phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0014706 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- CA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND huyện TÔ;
- CC THADS huyện TÔ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa